

Số: **3458** /BGDDĐT-KHTC

V/v xin ý kiến thực hiện Nghị định
số 238/2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **09** tháng **6** năm 2026

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) nhận được Công văn số 1577/SGDDĐT-KHTC ngày 17/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc xin ý kiến thực hiện Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định 238), Bộ GDĐT có ý kiến như sau:

1. Cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông tại các cơ sở giáo dục trực thuộc đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 19 Nghị định 238 quy định: *Ngân sách nhà nước có trách nhiệm cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với người học tại cơ sở giáo dục công lập, cụ thể như sau: Nhà nước cấp bù tiền miễn học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông để thực hiện việc miễn học phí đối với người học thuộc các đối tượng miễn học phí quy định tại Nghị định này theo mức do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định.*

Điểm a, Khoản 3, Điều 22 Nghị định 238 quy định về lập dự toán như sau:

"3. Kinh phí miễn, giảm, hỗ trợ học phí cho người học tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế; cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu

a) Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục căn cứ mức hỗ trợ học phí của cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông dân lập, tư thục trên địa bàn do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định; số lượng trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông đang học trên địa bàn (không phân biệt nơi cư trú của người học) để lập danh sách thẩm định, tổng hợp và xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí thực hiện."

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 25 Nghị định 238 quy định: (i) Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và chi phí học tập quy định tại Nghị định này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách; (ii) Ngân sách trung ương hỗ trợ đối với các địa phương chưa cân đối được ngân sách để thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và chi phí học tập quy định tại Nghị định này theo quy định của pháp luật.

Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (như Trường Mầm non 59, Trường Mầm non Hoa Phượng, Trường Mầm non Hoa Súng) nhưng các cơ sở này đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục tại địa phương, thuộc trách nhiệm chi của ngân sách địa phương. Vì vậy, Ngân sách địa phương có trách nhiệm cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện cấp bù tiền miễn, giảm học phí hoặc hỗ trợ học phí cho các đối tượng này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước về phân cấp nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương. Tuy nhiên, để được áp dụng chính sách này, các cơ sở giáo dục nêu trên phải là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của pháp luật. Thời điểm hưởng chính sách thực hiện theo hiệu lực thi hành quy định tại Nghị định 238.

2. Đối với học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên trung cấp đồng thời học chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp trung học phổ thông (THPT)

Tại khoản 1, khoản 12 Điều 15 quy định về đối tượng được miễn học phí quy định:

“1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

12. Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp”.

Về cấp học, trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân được quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Giáo dục năm 2019, khoản 1, khoản 9, khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025. Chương trình đào tạo giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và trình độ trung cấp thuộc hai cấp học, trình độ đào tạo khác nhau trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Như vậy, đối với trường hợp các đối tượng là học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở lựa chọn học đồng thời học chương trình Trung cấp (tại trường cao đẳng/trung cấp) và học chương trình Văn hóa Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên) là 02 đối tượng thuộc 2 cấp học, trình độ đào tạo khác nhau. Người học tại hai cơ sở giáo dục khác nhau được hưởng đồng thời chính sách tại khoản 1 và

khoản 12 Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP phải đảm bảo quy định về liên kết đào tạo, chuyên môn, chức năng nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

Bộ GDĐT có ý kiến để đơn vị thực hiện theo đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ KHTC (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (VHa).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Ngô Văn Thịnh